

Số: /KL-TTr

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong việc chấp hành Giấy phép hoạt động khoáng sản tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Lang Hanh

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTr ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong việc cấp phép hoạt động khoáng sản không thông qua đấu giá, việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khi đóng cửa mỏ tại tỉnh Lâm Đồng; thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong việc chấp hành Giấy phép hoạt động khoáng sản của một số tổ chức trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, từ ngày 15 tháng 11 năm 2023 đến ngày 24 tháng 11 năm 2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Lang Hanh (sau đây viết tắt là Công ty).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, Báo cáo số 71/BC-GSXLSTT ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Phòng Giám sát và Xử lý sau thanh tra về việc thâm định dự thảo kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Lang Hanh được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 5800584730, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 8 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 13 tháng 8 năm 2018; địa chỉ tại thôn Tân Phú, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; người đại diện theo pháp luật là ông Trương Minh Dũng, chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 11/GP-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013 cho phép khai thác sét gạch ngói bằng phương pháp lộ thiên, tại mỏ sét Lang Hanh thuộc xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng như sau:

- Diện tích khu vực khai thác: 9,4 ha;
- Phương pháp khai thác: lộ thiên;
- Mức sâu khai thác: Không được sâu hơn cao độ +857m;
- Trữ lượng khai thác tối đa cho phép: 749.000 m³;
- Công suất khai thác: 40.000 m³/năm;
- Thời gian khai thác: 20 năm.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

Kết quả kiểm tra, xác minh việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong việc chấp hành Giấy phép khai thác khoáng sản số 11/GP-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Công ty như sau:

2.1. Mốc giới khu vực cấp phép khai thác

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đức Trọng, Ủy ban nhân dân xã Ninh Gia tiến hành kiểm tra thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác, cắm mốc và bàn giao khu vực được phép khai thác sét gạch ngói tại xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng cho Công ty vào ngày 19 tháng 8 năm 2013.

2.2. Đăng ký, thông báo ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác

Công ty đã có Công văn số 91/LH ngày 12 tháng 5 năm 2015 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng, Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng, Ủy ban nhân dân xã Ninh Gia đăng ký, thông báo ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

2.3. Thiết kế mỏ

Công ty phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án khai thác mỏ sét gạch ngói xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tại Quyết định số 59/LH ngày 15 tháng 4 năm 2013. Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng có Văn bản số 237/TB-SXD ngày 24 tháng 11 năm 2016 thông báo kết quả thẩm định thiết kế kỹ thuật khai thác Dự án khai thác mỏ sét gạch ngói xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng đủ điều kiện phê duyệt. Công ty đã có Quyết định số 79/QĐ-LH ngày 11 tháng 12 năm 2016 phê duyệt thiết kế kỹ thuật khai thác Dự án khai thác mỏ sét gạch ngói xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Công ty đã nộp Thiết kế mỏ đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

2.4. Giám đốc điều hành mỏ

Công ty đã bổ nhiệm ông Đặng Hữu Hoàng là Trung cấp Địa chất làm Giám đốc điều hành mỏ tại Quyết định số 05/2014/QĐ-MSGN ngày 01 tháng 02 năm 2014 và gửi hồ sơ bổ nhiệm đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận. Giám đốc điều hành mỏ có các tiêu chuẩn phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Khoáng sản năm 2010.

2.5. Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác

Công ty đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác năm 2021 và 2022 theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Khoáng sản 2010, Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.6. Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản

Công ty đã lập báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, báo cáo

thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản năm 2021, năm 2022 (Báo cáo số 02/2022-LH ngày 18 tháng 01 năm 2022, số 03/2022-LH ngày 03 tháng 01 năm 2023) theo quy định tại Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016, Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các báo cáo trên đã được Công ty nộp đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng theo đúng thời hạn quy định và được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

2.7. Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính

Đối với tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Công ty đã nộp đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đến hết năm 2023 theo Quyết định số 2315/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng.

2.8. Về sản lượng khai thác khoáng sản

Sản lượng khai thác (nguyên khai) từ năm 2021 theo báo cáo của Công ty như sau:

- Năm 2021 là 44.537 m³ (quy đổi sang nguyên khối là 34.537 m³);
- Năm 2022 là 49.579 m³ (quy đổi sang nguyên khối là 38.244 m³);
- Năm 2023 (tính đến 31 tháng 10 năm 2023) là 32.390 m³.

Sản lượng khai thác của Công ty không vượt công suất cho phép được ghi trong Giấy phép khai thác khoáng sản.

2.9. Kiểm tra thực địa khu vực khai thác khoáng sản

Khu vực khai thác khoáng sản được giới hạn bởi 04 điểm khép góc. Kiểm tra ngẫu nhiên 01/04 điểm khép góc (điểm số 01) cho thấy: có 01 cọc bằng bê tông, được đánh số hiệu cọc.

Công ty đã lắp 02 camera giám sát tại hai đầu khu vực trạm cân; lắp đặt trạm cân tại nơi vận chuyển khoáng sản nguyên khai ra khỏi mỏ. Tại thời điểm kiểm tra, camera và trạm cân hoạt động bình thường.

Tại thời điểm kiểm tra, quan sát hiện trạng mỏ và đối chiếu với bản đồ hiện trạng năm 2022 và thiết kế khai thác mỏ được phê duyệt cho thấy Công ty đã khai thác trong ranh giới được cấp phép, phù hợp theo thiết kế khai thác mỏ được phê duyệt.

3. Kết luận

Công ty đã thực hiện cắm mốc, quản lý mốc giới tại điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản; đăng ký, thông báo ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác; phê duyệt và nộp thiết kế mỏ; bổ nhiệm giám đốc điều hành mỏ; lập bản đồ hiện trạng mỏ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác; nộp báo cáo định kỳ khai thác khoáng sản, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; khai thác không vượt công suất được phép trong Giấy phép khai thác khoáng sản; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; lắp đặt camera và trạm cân tại nơi vận chuyển khoáng sản nguyên khai ra khỏi mỏ theo quy định.

4. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giám sát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty và xử lý vi phạm (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

Yêu cầu Công ty chấp hành đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản; niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở Công ty trong thời hạn 15 ngày liên tục kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra này.

Yêu cầu Công ty thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra này và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 28 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Phương Hoa (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Quý Kiên (để báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (để thực hiện);
- Sở TN&MT tỉnh Lâm Đồng (để thực hiện);
- Công ty TNHH Lang Hanh (để thực hiện);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ TN&MT (để công khai);
- Lưu: VT, HS, MT.

g

CHÁNH THANH TRA

Lê Vũ Tuấn Anh